TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **12** /2019/QĐST- KDTM	*Tuyên Quang, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 20/2019/TLST- KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần H tỉnh T

Địa chỉ: Số nhà 16, đường C, tổ 17 (nay là tổ 13), phường T, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Khắc T - Chức vụ: Tổng giám đốc

* *Bị đơn*: Công ty TNHH MTV vận tải H

Địa chỉ: SN 2, đường T, tổ 1 (nay là tổ 16), phường L, thành phố T, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành B - Chức vụ: Giám đốc

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV vận tải H có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần H tỉnh T số tiền: 167.266.600 đồng *(Một trăm sáu mươi bẩy triệu, hai trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng)*.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí: Công ty TNHH MTV vận tải H tự nguyện nhận nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm của vụ án là 4.181.665 đồng (*Bốn triệu một trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng)*.

Công ty cổ phần H tỉnh T không phải nộp án phí, trả lại cho Công ty cổ phần H tỉnh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.181.665 đồng (*Bốn triệu một trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000481 ngày 18/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thuỷ